

**Phụ lục I**  
**Mẫu đơn đăng ký hỗ trợ lãi vay**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND  
ngày 17 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng ... năm 20.....

**ĐƠN ĐĂNG KÝ**

**Về việc hỗ trợ lãi vay thực hiện Dự án đầu tư**

(Dự án..... )

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

**1. Thông tin Nhà đầu tư**

Họ tên (cá nhân hoặc đại diện tổ chức): .....sinh năm .....

Số CMND (căn cước công dân) số: ..... do: .....  
cấp.....

Tên tổ chức:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Số điện thoại: ..... Email:.....

Ngành nghề kinh doanh: .....

**2. Thông tin Dự án**

Tên Dự án:.....

Địa chỉ thực hiện Dự án: .....

Thời gian thực hiện Dự án: .....

Quy mô đầu tư Dự án: .....

- Diện tích:..... ha;

- Tổng vốn đầu tư Dự án:..... tỷ đồng (các  
hạng mục đầu tư chính gồm:.....);

Thực hiện Dự án theo tiêu chuẩn (VietGAP, VietGAHP, GlobalGAP, hữu  
cơ...): .....

Ứng dụng khoa học công nghệ: .....



### 3. Nội dung đề nghị hỗ trợ khi thực hiện Dự án

Nhằm thực hiện Dự án.....;

Căn cứ Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về mức hỗ trợ lãi vay phát triển thực hành sản xuất nông nghiệp tốt, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2019-2025.

Tôi làm đơn này trình Sở Nông nghiệp và PTNT xem xét, giải quyết cho tôi được hỗ trợ lãi vay khi vay vốn để thực hiện Dự án .....

.....  
theo Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND.

### 4. Cam kết

Tôi cam kết những thông tin nêu trên là đúng sự thật, nếu được sự chấp thuận hỗ trợ lãi vay khi vay vốn để thực hiện Dự án .....

.....  
tôi hứa sẽ sử dụng số tiền vay đúng mục đích, hoàn trả vốn và lãi vay đúng thời hạn quy định; tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu làm sai quy định./.

#### Nơi nhận:

- UBND huyện, thành phố;
- UBND xã, phường, thị trấn;
- Lưu.

**NGƯỜI VIẾT ĐƠN**  
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

**Phụ lục II**  
**Mẫu dự án**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND  
ngày 17 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng ... năm 201...

**MẪU DỰ ÁN**

**Về phát triển thực hành sản xuất nông nghiệp tốt,  
nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ  
trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

(Dự án.....)

**I. GIỚI THIỆU VỀ DỰ ÁN**

**1. Thông tin dự án**

Tên Dự án: .....

Địa chỉ thực hiện Dự án: ấp ....., xã ....., huyện ....., Tỉnh Tây Ninh.

Quy mô đầu tư: .....ha

Hình thức đầu tư: .....

Tổng mức đầu tư: ..... đồng

Tổng số lao động dự kiến sử dụng: .....

Thời gian thực hiện dự án: ..... năm

**2. Thông tin tổ chức, cá nhân (pháp nhân và cá nhân)**

Tên:.....

Địa chỉ: Xã/phường....., huyện/thành phố....., Tỉnh Tây Ninh.

Loại hình dịch vụ kinh doanh (nếu là doanh nghiệp):...

Tên người đại diện pháp lý (nếu là doanh nghiệp):....., Số điện thoại:.....

**3. Căn cứ pháp lý xây dựng dự án**

*Căn cứ Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn và Thông tư số 10/2015/TT-NHNN của ngân hàng nhà nước Việt Nam hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 55/2015/NĐ-CP;*

*Căn cứ Nghị định 116/2018/NĐ-CP ngày 07/9/2018 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn;*

Căn cứ Quyết định số 738/QĐ-BNN-KHCN ngày 14/3/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về tiêu chí xác định chương trình, dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch, danh mục công nghệ cao ứng dụng trong nông nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 813/QĐ-NHNN ngày 24/4/2017 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về Chương trình cho vay khuyến khích phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch theo Nghị quyết 30/NQ-CP ngày 07/3/2017 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 01 /2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết về chính sách về hỗ trợ lãi vay phát triển thực hành sản xuất nông nghiệp tốt, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2019-2025;

Căn cứ Quyết định số 21/QĐ-UBND ngày 17/6/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về hỗ trợ lãi vay phát triển thực hành sản xuất nông nghiệp tốt, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2019-2025;

Những căn cứ khác (nếu có): .....

**4. Mục tiêu của dự án:**.....

## II. NỘI DUNG DỰ ÁN

**1. Tình hình sản xuất – tiêu thụ:** Khái quát tình hình sản xuất, tiêu thụ cây trồng, vật nuôi.... trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

**2. Điều kiện tự nhiên, kinh tế – xã hội của địa điểm thực hiện dự án**

**3. Hiện trạng khu đất thực hiện dự án**

Hiện trạng sử dụng đất: Nêu rõ hiện trạng hiện tại của khu đất thực hiện dự án như: diện tích, loại đất, tình hình canh tác trước đó, việc phân chia đất để canh tác và các vấn đề khác.

Đường giao thông: Hiện trạng đường giao thông vào khu vực dự án, đường giao thông nội đồng khu vực dự án,.....

Hiện trạng hệ thống điện: Nêu rõ mạng lưới điện của khu vực dự án (nếu có). Nếu chưa có trình bày kế hoạch dự kiến sẽ lắp đặt hệ thống điện để phục vụ dự án.

Hiện trạng cấp - thoát nước: Nêu rõ các vấn đề như: tình trạng thoát nước của đất đai nơi triển khai dự án, cung cấp nước tưới như thế nào,...

**4. Kết luận về sự cần thiết thực hiện dự án**

Từ những tổng hợp về tình hình sản xuất, tiêu thụ sản phẩm của dự án và những khó khăn thuận lợi của khu vực triển khai dự án, nhận thấy sự cần thiết phải thực hiện dự án.

**5. Nội dung dự án**

**5.1. Mua sắm trang thiết bị phục vụ sản xuất**

Liệt kê danh mục các trang, thiết bị cần thiết để hỗ trợ sản xuất, trong đó mô tả tính năng của từng loại trang, thiết bị cũng như số lượng dự kiến mua sắm nhưng phải phù hợp với quy mô của dự án.

### 5.2. Xây dựng hạ tầng phục vụ sản xuất

Các công việc cụ thể gồm:

- Khảo sát vùng đất trồng để lựa chọn phương pháp canh tác phù hợp nhất.
- Dọn dẹp, thu gom các tàn dư thực vật từ vườn cao su đã trồng trước đây.
- San bằng, cải tạo khu đất bằng các máy móc, phương tiện cơ giới.
- Thực hiện đầu tư hạ tầng: Nguồn điện phục vụ sản xuất; Thiết kế mạng lưới mương, bờ bao thoát nước; Thiết kế hệ thống tưới nước cho vườn cây; Đường giao thông nội đồng khu vực dự án; Xây dựng hàng rào xung quanh khu dự án

### 5.3. Đầu tư sản xuất

Mô tả quy trình sản xuất dự kiến sẽ thực hiện trong dự án (kỹ thuật làm đất; chủng loại giống; yêu cầu phẩm cấp chất lượng giống sử dụng trong sản xuất; quy trình bón phân, chăm sóc, tưới nước, làm cỏ; quy trình thu hoạch và sơ chế và bảo quản...)

**6. Chứng nhận tiêu chuẩn GAP, .....**: Nêu rõ các công việc cần làm để đạt được chứng nhận

**7. Kinh phí thực hiện dự án** (Dự toán kinh phí chi tiết kèm theo)

#### 7.1. Các hạng mục chi phí đầu tư cho dự án

Tổng chi phí đầu tư cho dự án: ..... đồng

- Chi phí đầu tư hạ tầng: .....đồng.

Hạng mục chi phí	Tổng chi phí đầu tư (đồng)	Thời gian phân bổ (năm)	CP phân bổ hàng năm ...ha (đồng)	CP phân bổ hàng năm 01 ha (đồng)
Cải tạo đồng ruộng				
.....				
Tổng				

- Chi phí trang thiết bị phục vụ sản xuất: .....

- Chi phí sản xuất: ..... đồng (*Dự toán kinh phí chi tiết kèm theo*).

#### 7.2. Nhu cầu vốn triển khai thực hiện dự án

Tổng kinh phí đầu tư: ..... đồng, trong đó:

- Vốn chủ dự án: ..... đồng

- Đề nghị vay Ngân hàng: .....đồng.

#### 7.3. Phương án hoàn trả vốn vay

Nêu rõ phương án sẽ trả nợ vay: phương thức trả nợ, nguồn kinh phí trả nợ,...

#### IV. HIỆU QUẢ VÀ TÁC ĐỘNG CỦA DỰ ÁN

##### 1. Phân tích hiệu quả của Dự án

###### 1.1. Hiệu quả kinh tế của dự án

Bảng 1. Bảng diễn giải nội dung dự kiến diện tích năng suất, sản lượng và lợi nhuận qua các năm thực hiện:

STT	Năm	Năng suất bình quân (tấn/ha)	Sản lượng dự kiến (tấn)	Giá bán dự kiến (1.000 đồng)	Doanh thu dự kiến (triệu đồng)	Chi phí đầu tư dự kiến (triệu đồng)	Lợi nhuận dự kiến (triệu đồng)
1	Năm 1						
2	Năm 2						
3	Năm 3						
	...						
<b>Tổng cộng</b>							

###### 1.2. Hiệu quả về mặt xã hội

Đánh giá những đóng góp của dự án cho khu vực triển khai: lao động, tạo việc làm, nâng cao thu nhập người dân xung quanh. Ngoài ra, dự án còn là mô hình mẫu phát triển sản xuất nông nghiệp địa phương và những hiệu quả khác....

###### 1.3. Hiệu quả về môi trường

Đánh giá tác động của dự án đến: thay đổi tập quán sản xuất các sản phẩm nông nghiệp an toàn, quản lý sâu bệnh theo hướng bền vững, ít hóa chất và các hiệu quả khác....

##### 2. Đánh giá các rủi ro và các biện pháp giảm thiểu rủi ro

###### 2.1. Rủi ro

Phân tích một số rủi ro gặp phải trong quá trình triển khai dự án: Tình hình dịch hại cây trồng, vật nuôi....; Giá cả phụ thuộc vào tình hình biến động của thị trường; Áp lực cạnh tranh; Các rủi ro khác...

###### 2.2. Các giải pháp giảm thiểu rủi ro

Thường xuyên cập nhật thông tin thị trường về các vật tư đầu vào, giá bán,...

Đề nghị các cơ quan chuyên môn tập huấn chuyên môn về kỹ thuật canh tác, phòng trừ dịch hại....

Đẩy mạnh khâu liên kết sản xuất – tiêu thụ sản phẩm với các công ty chế biến, xuất nhập khẩu mặt hàng nông sản,...

Nâng cao sản lượng và chất lượng bằng cách áp dụng các tiến bộ KHKT vào sản xuất.

Các giải pháp khác.

## **V. GIẢI PHÁP, TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Giải pháp**

#### **1.1. Giải pháp về giống**

Chọn đúng giống có chất lượng sản phẩm cao.

Chọn nơi mua giống uy tín.

Các giải pháp khác.

#### **1.2. Giải pháp về kỹ thuật**

Tuân thủ quy trình canh tác theo tiêu chuẩn VietGAP, VietGAHP GlobalGAP, Organic.....; Đề nghị các cơ quan chuyên môn tập huấn kỹ thuật canh tác, phòng trừ sâu bệnh.....; Các giải pháp khác.

#### **1.3. Giải pháp về thị trường**

Thường xuyên cập nhật thông tin thị trường về các vật tư đầu vào, giá bán sản phẩm,...; Liên kết với doanh nghiệp tiêu thụ và ký hợp đồng bao tiêu sản phẩm; Các giải pháp khác.

#### **1.4. Giải pháp về vốn**

Xây dựng dự án và đề nghị các ngân hàng thương mại trong tỉnh Tây Ninh thực hiện cho vay vốn theo chính sách ưu đãi của nhà nước hiện hành hỗ trợ trong lĩnh vực nông nghiệp để phục vụ sản xuất.

### **2. Tổ chức thực hiện**

**Bảng 2. Tổ chức thực hiện dự án**

<b>TT</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Thời gian hoàn thành</b>
	Khảo sát khu đất	
	Cải tạo đồng ruộng	
	Xây dựng hàng rào	
	....	



## **VI. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ**

### **1. Kết luận**

Kết luận tính khả thi khi triển khai dự án và những hiệu quả mà dự án mang lại, từ đó làm cơ sở kiến nghị thực hiện dự án.....

### **2. Kiến nghị**

Kiến nghị các cơ quan liên quan xem xét dự án hỗ trợ vốn vay và lãi vay phục vụ sản xuất.....

Ngày.....tháng.....năm 2019

**NHÀ ĐẦU TƯ**

**Phụ lục III**  
**Mẫu biên bản kiểm tra địa bàn dự án**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND  
ngày 17 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng ... năm 201...

**BIÊN BẢN**  
**Về việc kiểm tra địa bàn vùng Dự án.....**

Hôm nay, ngày.....tháng..... năm.....,

Tại địa bàn Dự án.....

Thành phần kiểm tra gồm:.....

- Đoàn kiểm tra (Chủ tịch và các Thành viên Hội đồng thẩm định).....

- Đại diện UBND huyện, thành phố .....

- Đại diện UBND cấp xã .....

- Nhà đầu tư dự án:.....

Đã đến kiểm tra địa bàn dự án.....

Qua kiểm tra địa bàn dự án, cùng xác nhận:

**I. NỘI DUNG**

1. Đất đai (chủ sở hữu, thuê):.....

- Hiện trạng khu đất sản xuất;

- Diện tích đầu tư trên đất thực hiện dự án

.....

2. Cơ sở vật chất hạ tầng đã có (hoặc đang xây dựng) trong vùng dự án:.....

- Tài sản cố định: Xây dựng nhà màng, nhà kính....

- Hạ tầng sản xuất: San lấp mặt bằng, hệ thống thoát nước, mương thoát nước, hàng rào....

- Thiết bị sản xuất: Máy cày, máy nén, máy bơm, hệ thống tưới, bộ điều khiển, bồn chứa nước....

- Điện, nước: Máy phát điện, hệ thống điện, giếng khoan công nghiệp....

- Dụng cụ sản xuất

.....

3. Mục tiêu, phương hướng sản xuất theo dự án:.....

4. Quy mô dự án:.....

- Quy mô diện tích;
- Quy mô về giá trị đầu tư

5. Địa điểm đầu tư:.....

## II. KẾT LUẬN

Trên cơ sở những nội dung đã kiểm tra, chúng tôi cùng thống nhất kết luận:

- Sự phù hợp của dự án đối với quy hoạch, quy định của địa phương.....
- Dự án đã đủ (hoặc chưa đủ) điều kiện trình xin hỗ trợ chính sách của nhà nước.....

Biên bản được lập thành..... bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ..... bản./.

**UBND HUYỆN,  
THÀNH PHỐ**  
(Ký tên và đóng  
dấu)

**NHÀ ĐẦU TƯ**  
(Ký tên và đóng dấu)

**UBND CẤP XÃ**  
(Ký tên và đóng  
dấu)

**ĐOÀN KIỂM TRA  
(HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH DỰ ÁN)**

10

